

Bản án số: 38/2022/DS-ST
Ngày: 20-9-2022
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tán Nghị

Bà Lê Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/9/2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 62/2022/TLST-DS ngày 27/6/2022 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2022/QĐXX-ST ngày 23 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH Mua bán nợ G; địa chỉ trụ sở: Tầng 1, 2 Tòa nhà PVL Linh Tây Tower, số 5 đường D1, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Huyền Tr, chức vụ: Giám đốc công ty.

Đại diện theo ủy quyền: Công ty Luật TNHH MTV S; địa chỉ trụ sở: 89 H, phường H1, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Anh C – Nhân viên của Công ty Luật TNHH MTV S (Theo Văn bản ủy quyền số 01/UQTA-GLX.22 ngày 01/04/2022 của Công ty TNHH Mua bán nợ G và Văn bản ủy quyền số 01/2022/UQ-SL ngày 05/5/2022 của Công ty Luật TNHH MTV SunLaw). Ông C có mặt.

2. Bị đơn: Ông Từ Thanh L, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn Gi, xã H2, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 05/5/2022, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 29/5/2020 Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (nay là Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC) và ông Từ Thanh L có ký kết Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 20200529-0000457. Theo đó, công ty cho ông L vay số tiền 37.980.000 đồng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, lãi suất 3,33%/tháng, ông L có trách nhiệm trả nợ cho công ty số tiền cả gốc và lãi là 66.012.794 đồng trong thời hạn 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả 1.828.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.032.794 đồng, thanh toán bắt đầu từ ngày 01/7/2020. Thực hiện hợp đồng thì ông L đã nhận đủ số tiền vay 37.980.000 đồng và đã thanh toán được 9 lần với tổng số tiền đã trả là 12.880.000 đồng. Kể từ ngày 13/01/2021 cho đến nay ông L không thanh toán thêm bất cứ khoản nào mặc dù công ty đã nhiều lần yêu cầu trả nợ.

Ngày 29/9/2021, khoản nợ của ông L đã được Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC bán cho Công ty TNHH Mua bán nợ G theo hợp đồng mua bán nợ số VPBFC-GALAXY-21-0010.

Nay Công ty TNHH Mua bán nợ G yêu cầu ông L trả số tiền 50.642.773 đồng, trong đó nợ gốc là 33.729.437 và tiền lãi tính đến ngày 20/9/2022 là 16.913.336 đồng đồng thời yêu cầu ông L phải tiếp tục trả nợ lãi theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong hết nợ.

Bị đơn ông Từ Thanh L vắng mặt và không có ý kiến trình bày gửi Tòa án:

Tài liệu, chứng cứ của vụ án: Đơn khởi kiện, 01 bản sao đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 20200529-0000457 ngày 29/5/2020, bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và điều lệ của Công ty TNHH Mua bán nợ G, hợp đồng mua bán nợ; các văn bản ủy quyền, bản pho to CMND và Sổ hộ khẩu của bị đơn, bản tự khai của nguyên đơn; biên bản xác minh tại địa phương của Tòa án.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, nguyên đơn đã chấp hành đúng những quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn đã không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các 280, 463, 466 của Bộ luật dân sự; Điều 90, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng chấp nhận đơn khởi kiện của Công ty TNHH Mua bán nợ G và xử: Buộc ông Từ Thanh L có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH Mua bán nợ G số tiền nợ gốc và lãi là 50.642.773 đồng. Về án phí dân sự sơ thẩm, ông L phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn khởi kiện bị đơn phải trả số tiền đã vay theo hợp đồng tín dụng, bị đơn có địa chỉ nơi cư trú tại huyện Hòa Vang. Do vậy, đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quyền khởi kiện: Ngày 29/9/2021, khoản nợ của ông L đã được Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng bán cho Công ty TNHH Mua bán nợ G theo hợp đồng mua bán nợ số VPBFC-GALAXY-21-0010. Như vậy, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng đã chuyển giao quyền yêu cầu ông L phải thanh toán nợ cho Công ty TNHH Mua bán nợ G nên Công ty TNHH Mua bán nợ G có quyền khởi kiện yêu cầu ông L phải trả nợ cho mình theo quy định tại Điều 365 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2.2] Về nội dung khởi kiện: Vào ngày 29/5/2020, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (*nay là Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC*) và ông Từ Thanh L ký kết Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 20200529-0000457. Theo đó, công ty cho ông L vay số tiền 37.980.000 đồng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, lãi suất 3,33%/tháng, ông L có trách nhiệm trả nợ số tiền cả gốc và lãi là 66.012.794 đồng trong thời hạn 36 tháng. Xét thấy việc ký kết hợp đồng tín dụng vay tiền giữa các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận trong hợp đồng không trái quy định của

luật, không trái đạo đức xã hội nên hợp đồng tín dụng có hiệu lực và được pháp luật công nhận, bảo vệ.

Theo thỏa thuận trong hợp đồng thì ông L có trách nhiệm trả nợ số tiền cả gốc và lãi là 66.012.794 đồng trong thời hạn 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả 1.828.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.032.794 đồng; thanh toán bắt đầu từ ngày 01/7/2020. Thực hiện hợp đồng thì ông L đã nhận đủ số tiền vay 37.980.000 đồng và đã thanh toán được 9 lần với tổng số tiền đã trả là 12.880.000 đồng. Tuy nhiên, kể từ ngày 13/01/2021 cho đến nay ông L không thanh toán thêm bất cứ khoản nào nên đã vi phạm hợp đồng, vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Do đó, căn cứ Điều 280, 466 của Bộ luật dân sự, Điều 90, 91, 95, 108 Luật các tổ chức tín dụng, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông L có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH Mua bán nợ G số tiền 50.642.773 đồng (Trong đó nợ gốc là 33.729.437 đồng và tiền lãi tính đến ngày 20/9/2022 là 16.913.336 đồng). Ông L còn phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ gốc.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông L phải chịu theo qui định của pháp luật là $(50.642.773 \text{ đồng} \times 5\%) = 2.532.000 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, 227, 235, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 280, 365, 463, 466 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 90, 91, 95, 108 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Mua bán nợ G đối với ông Từ Thanh L về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

Tuyên xử:

1. Buộc ông Từ Thanh L có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH Mua bán nợ G số tiền 50.642.773 đồng (*năm mươi triệu sáu trăm bốn hai nghìn bảy trăm bảy ba đồng*) (*trong đó nợ gốc là 33.729.437 đồng và tiền lãi tính đến ngày 20/9/2022 là 16.913.336 đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm, ông Từ Thanh L còn phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 20200529-0000457 ngày 29/5/2020 cho đến khi trả hết toàn bộ nợ gốc.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Từ Thanh L phải chịu 2.532.000 đồng (*hai triệu năm trăm ba hai nghìn đồng*). Hoàn trả cho Công ty TNHH Mua bán nợ G 1.328.000 đồng (*một triệu ba trăm hai tám nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 4413 ngày 24/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

3. Án xử công khai sơ thẩm, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Anh Tuấn

